1. **Học phần:** **NGHE, ĐỌC, NÓI IELTS - CẤP ĐỘ CƠ BẢN (PRE-IELTS 1)**

2. **Mã học phần:**

3. **Ngành:** Kinh doanh quốc tế

4. **Chuyên ngành:** Ngoại thương

5. **Khối lượng học tập:** 3 tín chỉ

6. **Trình độ:** Đại học.

7. **Học phần điều kiện học trước:** Không

8. **Mục đích học phần**

Học phần này được thiết kế tích hợp giữa 3 kỹ năng: Nghe, Nói, và Đọc. Nội dung học phần được trình bày trong 10 đơn vị bài học nhằm giúp người học tích lũy các kỹ năng sử dụng từ vựng và nghe hiểu (lấy ý chính và chi tiết về thông tin cá nhân, gia đình, bạn bè v.v.); các kỹ năng về đọc (nắm thông tin chi tiết các dạng văn bản ngắn); các kiến thức về văn hóa; các kỹ năng giao tiếp trong những tình huống thông thường ở cấp độ cơ bản. Mỗi đơn vị bài học được tích hợp 3 kĩ năng: nghe, nói, đọc, luyện tại lớp, đồng thời đề xuất tài liệu tự học thêm ngoài giờ.

9. **Chuẩn đầu ra học phần của học phần**

TT	Mã CĐR của học phần	Tên chuẩn đầu ra	Bloom
1	CLO1	Hiểu và dùng được các từ vựng ở cấp độ cơ bản liên quan đến các chủ đề trong cuộc sống thường ngày (gia đình, bạn bè, sở thích, công việc, học tập, đi lại, thực phẩm, trang phục, thể thao)	3
2	CLO2	Nghe, nắm được ý chính và chi tiết của các bài nghe theo chủ đề (thời gian, nơi chốn, giải trí, mua sắm, thể thao, công việc, thông tin cá nhân, ăn uống) ở cấp độ cơ bản	3
3	CLO3	Đọc hiểu và làm được các bài tập trắc nghiệm, đúng sai, nối, dựa trên thông tin bài đọc được cho dưới hình thức của bài thi ở cấp độ cơ bản	2
4	CLO4	Mô tả về bản thân, người thân, trình bày những chủ đề thường gặp trong đời sống theo hình thức thi của bài thi ở cấp độ cơ bản	3

Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình (PLO)

PLO / CLO	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1									X			
CLO2									X			
CLO3									X		X	
CLO4									X			
Tổng hợp theo học phần									**X**		**X**	

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham gia đầy đủ các buổi học ở lớp.
- Làm đầy đủ các bài tập được giao.
- Chia nhóm làm việc (4-5 bạn)
- Chủ động tự học và luyện tập ngoài giờ học chính khóa thông qua các tài liệu được đề xuất thêm trong mỗi buổi học.

11. Tài liệu học tập

11.1 Giáo trình

- Solutions, Elementary Student's Book, Falla, T. & Paul A Davies , Oxford University Press, 2008
- Solutions, Elementary Workbook, Falla, T. & Paul A Davies, Oxford University Press, 2008.

11.2 Tài liệu tham khảo

- Tactics for listening (basic, developing), Jack C Richards, Oxford University Press, 2003.

12. Thang điểm: Theo thang điểm tín chỉ.

13. Nội dung chi tiết học phần

PHẦN I
INTRODUCTION

I.1. Introduction

Vocabulary: Time, days, months and seasons
Speaking

I.2. Tactics for listening (basic) (hướng dẫn tự học)

I.2.1 Unit 1: Names and titles (Let's listen 3- Task 1,2)
I.2.2 Unit 4: Time (Let's listen 2, 3 – Task 1,2)

Tài liệu học tập

TL1. Phần I, giáo trình Solutions (Student's book, Workbook)
TL2. Unit 1, 4 giáo trình Tatics for Listening

BÀI 1
MY NETWORK

1.1. My network

1.1.1 Vocabulary, Listening and speaking: Family and friends
1.1.2 Reading: Family life

1.2. Tactics for Listening: Unit 9: The family (homework)
Let's listen 3 (task 2)

Tài liệu học tập

TL1. Bài 1, giáo trình Solutions (Student's book, Workbook)
TL2. Unit 9 giáo trình Tatics for Listening

BÀI 2
FREE TIME

2.1. Free time

2.1.1 Vocabulary and Listening- Speaking: Free-time activities
2.1.2 Reading: Kungfu

2.2. Tactics for Listening: Unit 7: Sports and exercises (homework)

2.2.1 Let's listen 4 (task 1)
2.2.2 Let's listen 4 (task 2)

Tài liệu học tập

TL1. Bài 2, giáo trình Solutions (Student's book, Workbook)
TL2. Unit 7 giáo trình Tatics for Listening

BÀI 3
SCHOOL LIFE

School life

3.1 Vocabulary and Listening- Speaking: School subjects
3.2 Reading: High Flyers

Tài liệu học tập

TL1. Bài 3, giáo trình Solutions (Student's book, Workbook)

BÀI 4
TIME FOR PARTY

4.1. Time for party

4.1.1 Vocabulary and Listening- Speaking: Clothes
4.1.2 Reading: It's party time

4.2 Tactics for Listening: Unit 3: Clothes (homework)

4.2.1 Let’s listen 2
4.2.2 Let’s listen 3 (task 2)

Tài liệu học tập

TL1. Bài 4, giáo trình Solutions (Student's book, Workbook)
TL 2 Unit 3 giáo trình Tatics for Listening

BÀI 5
WILD

5.1. **Wild**
Vocabulary and Listening- Speaking: Geography
5.2 **Tactics for Listening**: Unit 23: Places (homework)
5.2.1 Let’s listen 3 (Task 1,2)
5.2.2 Let’s listen 4 (task 2)

Tài liệu học tập

TL1. Bài 5, giáo trình Solutions (Student's book, Workbook)
TL 2 Unit 23 giáo trình Tatics for Listening

BÀI 6
OUT AND ABOUT

Out and about
6.1 Vocabulary and Listening- Speaking: In town
6.2 Culture/Reading: Tourist information

Tài liệu học tập

TL1. Bài 6, giáo trình Solutions (Student's book, Workbook)

BÀI 7
WORLD FAMOUS

World famous
7.1 Vocabulary and Listening- Speaking: On the map
7.2 Reading- Speaking: An American hero

Tài liệu học tập

TL1. Bài 7, giáo trình Solutions (Student's book, Workbook)

BÀI 8
ON THE MENU

On the menu
8.1 Vocabulary and Listening- Speaking: Breakfast
8.2 Culture/ Reading: Traditional dishes

Tài liệu học tập

TL1. Bài 8, giáo trình Solutions (Student's book, Workbook)

BÀI 9
JOURNEYS

9.1. **Journeys**

9.1.1 Vocabulary and Listening- Speaking: Transport

9.1.2 Culture/ Reading: People on the move

9.2 **Tactics for Listening: Unit 2: City transportation** (homework)

4.2.1 Let's listen 4 (task 1)

4.2.2 Let's listen 4 (task 2)

Tài liệu học tập

TL1. Bài 9, giáo trình Solutions (Student's book, Workbook)

TL 2 Unit 2 giáo trình Tatics for Listening

BÀI 10

JUST THE JOB

10.1. **Just the job**

10.1.1 Vocabulary and Listening- Speaking: Jobs and Work

10.1.2 Reading: A year abroad

10.2 **Tactics for Listening: Unit 9: Work and Jobs (homework)**

4.2.1 Let's listen 2

4.2.2 Let's listen 3 (task1, 2)

Tài liệu học tập

TL1. Bài 10, giáo trình Solutions (Student's book, Workbook)

TL 2 Unit 9 giáo trình Tatics for Listening

BÀI 11

PRACTICE TEST (LISTENING AND READING)

Tài liệu học tập

TL1. Tự chọn

14. Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra (CLO) và nội dung (chương) học phần

Đơn vị bài học	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
I: Introduction	X			X
Unit 1	X	X	X	X
Unit 2	X	X	X	X
Unit 3	X	X	X	X
Unit 4	X	X	X	X
Unit 5	X	X		X
Unit 6	X	X	X	X
Unit 7	X	X	X	X
Unit 8	X	X	X	X
Unit 9	X	X	X	X
Unit 10	X	X	X	X
Unit 11	X	X	X	

15. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp giảng dạy, học tập (TLM)

TT	Mã	Tên phương pháp giảng dạy, học tập (TLM)	Nhóm TLM	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
1	**TLM1**	Giải thích cụ thể	1	X	X	X	X
2	**TLM2**	Thuyết giảng	1				
3	**TLM3**	Tham luận	1				
4	**TLM4**	Giải quyết vấn đề	2				
5	**TLM5**	Tập kích não	2		X	X	X
6	**TLM6**	Học theo tình huống	2				
7	**TLM7**	Đóng vai	2	X			X
8	**TLM8**	Trò chơi	2				
9	**TLM9**	Thực tập, thực tế	2				
10	**TLM10**	Tranh luận	3				
11	**TLM11**	Thảo luận	3				X
12	**TLM12**	Học nhóm	3		X	X	X
13	**TLM13**	Câu hỏi gợi mở	4				
14	**TLM14**	Dự án nghiên cứu	4				
15	**TLM15**	Học trực tuyến	5				
16	**TLM16**	Bài tập ở nhà	6				
17	**TLM17**	Khác	7				

16. Phân bổ thời gian theo số tiết tín chỉ cho 3 tín chỉ (1 tín chỉ = 15 tiết)

Chương thứ	Tên chương	Số tiết tín chỉ			Phương pháp giảng dạy
		Lýthuyết	Thực hành/ thảo luận(*)	Tổng số	
1	Introduction	2		2	TLM1,
2	Unit 1: My network	3	3	6	TLM1, TLM5, TLM12
3	Unit 2: Free time	3	3	6	TLM1, TLM11, TLM12
4	Unit 3: School life	2	2	4	TLM1, TLM5, TLM12
5	Unit 4: Time to party	2	2	4	TLM1, TLM11, TLM12

6	Unit 5: Wild	2	2	4	TLM1, TLM5, TLM11, TLM12
7	Unit 6: Out and About	2	2	4	TLM1, TLM5, TLM12
8	Unit 7: World famous	1	2	3	TLM1, TLM5, TLM11, TLM12
9	Unit 8: On the menu	2	1	3	TLM1, TLM5, TLM12
10	Unit 9: Journeys	2	1	3	TLM1, TLM5, TLM12
11	Unit 10: Just the job	1	2	3	TLM1, TLM5, TLM12
Practice	Practice Test (Listening, Reading)		3	3	TLM1, TLM5, TLM12
	Tổng	**22**	**23**	**45**	

Ghi chú: Số giờ thực hành/ thảo luận trên thực tế sẽ bằng số tiết thực hành/ thảo luận trên thiết kế x 2.

17. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp đánh giá (AM)

	Mã	**Tên phương pháp đánh giá**	**Nhóm phương pháp**	**CLO1**	**CLO2**	**CLO3**	**CLO4**
1	**AM1**	Đánh giá chuyên cần	1	X	X	X	X
2	**AM2**	Đánh giá bài tập	1				
3	**AM3**	Đánh giá thuyết trình	1				
4	**AM4**	Đánh giá hoạt động	2				
5	**AM5**	Nhật ký thực tập	2				
6	**AM6**	Kiểm tra tự luận	2	X	X	X	
7	**AM7**	Kiểm tra trắc nghiệm	2	X	X	X	
8	**AM8**	Bảo vệ và thi vấn đáp	2				X
9	**AM9**	Báo cáo	2				
10	**AM10**	Đánh giá thuyết trình	3				
11	**AM11**	Đánh giá làm việc nhóm	3				
12	**AM12**	Báo cáo khóa luận	3				
13	**AM13**	Khác	4				

18. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá

STT	**Tuần**	**Nội dung**	**Phương pháp đánh giá**	**Tỷ lệ (%)**	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4

1	10	Chương 1, 2, 3, 4, 5	AM1	10%	X	X	X	
2	15	Chương 6, 7	AM8	30%				X
4	Theo lịch	Toàn bộ	AM7, AM8	60%	X	X	X	
			Tổng cộng	100%				